

Số: /TTr-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 06 của HĐND tỉnh), nội dung cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Ngày 11/12/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong đó quy định: “Điều 1. Ban hành mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia **giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**”.

- Tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định: “Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) chưa thực hiện hoặc chưa giải ngân hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân **đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026**”.

Tại mục 9 Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội: “Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 được chuyển nguồn sang năm 2025) **đến hết ngày 31/12/2026** của các Chương trình

mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”;

- Điểm d khoản 1 Điều 15 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh: *“Ban hành nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”;*

- Khoản 1 Điều 8 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định: *“Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó”;*

- Ngày 09/3/2026, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Quyết định số 162/QĐ-HĐND về việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo trình tự, thủ tục rút gọn;

Do đó, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06 của HĐND tỉnh là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định hiện hành.

2. Cơ sở thực tiễn

Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi đối với các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021–2025 trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, theo các Nghị quyết của Quốc hội, nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm vốn các năm 2021–2024 chuyển nguồn sang năm 2025) của các Chương trình mục tiêu quốc gia được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31/12/2026.

Vì vậy, để bảo đảm việc triển khai chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp được thực hiện liên tục, không bị gián đoạn và phù hợp với thời gian kéo dài thực hiện chương trình, việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Việc ban hành Nghị quyết để sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06 của HĐND tỉnh nhằm quy định cụ thể hơn, thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo tính thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tế và làm cơ sở pháp lý cho các địa phương, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng theo quy định.

- Không phát sinh thêm các thủ tục hành chính, đồng thời nâng cao tính hiệu quả quản lý và điều hành ngân sách, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Việc sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính khả thi.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Các bước đã thực hiện

- Ngày 04/3/2026, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 13/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 09/3/2026, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Quyết định số 162/QĐ-HĐND về việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Ngày 10/3/2026, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 36/BCTĐ-STP ngày 10/3/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Hồ sơ đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nghe báo cáo và cho ý kiến tại Kết luận số 344-KL/TU ngày 17/4/2025.

2. Các bước thực hiện tiếp theo

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành tham mưu thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết này được bố cục thành 02 Điều, bao gồm:

Điều 1. Bổ sung khoản 3 vào Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho một dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Điều khoản thi hành**2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

Bổ sung khoản 3 vào Điều 2 Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: “3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2026”.

V. HỒ SƠ, TÀI LIỆU KÈM THEO

1. Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND tỉnh.
2. Quyết định số 162/QĐ-HĐND ngày 09/3/2026 của Thường trực HĐND tỉnh.
3. Công văn số 730/STC-ĐPCS ngày 21/01/2026 của Sở Tài chính.
4. Báo cáo thẩm định số 36/BCTĐ-STP ngày 10/3/2026 của Sở Tư pháp.
5. Tờ trình số 366/TTr-SNNMT ngày 10/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.
6. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường